

## VÀI SUY NGHĨ VỀ CÔNG TÁC BẢO TỒN DI TÍCH HUẾ

*(Sau 10 năm được trở thành Di sản Văn hoá thế giới)*

PHAN TIẾN DŨNG\*

**D**i sản văn hoá vật thể và phi vật thể ở đất cố đô là những yếu tố cơ bản đã góp phần làm cho Huế xứng đáng là thành phố lịch sử, thành phố bảo tàng, một trung tâm văn hoá du lịch của Việt Nam. Kể từ khi quần thể di tích Huế được công nhận là di sản văn hoá thế giới đến nay đã 10 năm, những kinh nghiệm rút ra trong công cuộc bảo tồn di sản là những bài học quý báu của một chặng đường phấn đấu gian khổ và đầy ý nghĩa, nó thể hiện một quyết tâm lớn của Đảng, Nhà nước, của nhân dân Thừa Thiên Huế và nhân dân cả nước trong việc tôn trọng, giữ gìn tài sản quý báu này.

Khi xem xét hồ sơ di tích Huế, UNESCO đã nhận định:

"Tổng thể di tích Huế, kinh đô của Việt Nam thống nhất được xây dựng vào đầu thế kỷ XIX dựa theo các khái niệm triết lý phương Đông và truyền thống Việt Nam. Sự hoà nhập vào môi trường thiên nhiên, vẻ đẹp và sự phong phú đặc biệt của kiến trúc cũng như trang trí trên các công trình đã tạo ra một chứng cứ không nơi nào có về đế chế Việt Nam ngày xưa vào thời kỳ tột đỉnh của nó".

Ngày 11-12-1993, quần thể di tích Huế được UNESCO ghi vào danh mục di sản văn hoá thế giới (World Heritage List).

Rõ ràng, tính đặc trưng và giá trị nổi bật của các tài sản văn hoá Huế thực sự là những cơ sở để Việt Nam cùng cộng đồng quốc tế đặt hệ thống di tích này vào kế hoạch bảo tồn và phát

huy có tính chất trọng tâm và lâu dài với tinh thần như ông Matsuura - Tổng Giám đốc UNESCO đã khẳng định:

"Mục tiêu của chúng ta là tạo ra những phương tiện, những nguồn lực cần thiết để hoạt động một cách kiên quyết nhằm xác định những khu vực có giá trị bảo tồn cao với mục đích bảo vệ các di sản đang có nguy cơ bị phá huỷ. Với mục tiêu này chúng ta còn có thể giúp các quốc gia thành viên hình thành một tiềm năng trên lĩnh vực bảo tồn di sản được xem như là một phần của những phương thức hoạt động bền vững của đời sống trong tương lai".

Theo đó, một Dự án Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích cố đô Huế (1996 - 2010) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 12/2/1996, tại Quyết định số 105/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tới nay, qua mười năm, khu di tích Huế đã có nhiều chuyển biến tích cực, đó là:

- Ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp của các di tích. Hàng chục công trình có giá trị tiêu biểu về kiến trúc, phức tạp về kỹ thuật đã được trùng tu, như: Ngọ Môn, điện Thái Hoà, Duyệt Thị đường, cung Diên Thọ, Thế Miếu (Đại Nội), Khải Thành điện (lăng Khải Định), Minh Khiêm đường (lăng Tự Đức), điện Sùng Ân (lăng Minh Mạng), cung An Định... Đi đôi với tu bổ, việc chú trọng công tác bảo quản chống xuống cấp được đẩy mạnh, đây là yếu tố quan trọng nhằm tăng cường độ bền cho các công trình. Mặt khác hệ thống cơ sở hạ tầng được thiết lập đã đáp ứng kịp thời công tác tu bổ và phục vụ quá trình du lịch văn hoá.

\* Th.s, Phó Giám đốc Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế

- Trong 10 năm, Bộ Văn hoá Thông tin - UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành 20 quy chế, điều lệ, quyết định liên quan đến quản lý xây dựng ở khu di sản Huế. So với các địa phương trong cả nước, mặc dù Huế có mật độ di tích dày đặc, phân bố trên địa bàn rộng, nhưng các vi phạm đã được hạn chế ở mức thấp nhất. Trong điều kiện khó khăn, để bảo vệ sự toàn vẹn của di tích, đồng thời thực hiện đúng các cam kết với UNESCO, UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế đã có những quyết định mang tính chiến lược như: di chuyển các nhà máy, các cơ sở sản xuất công nghiệp, các hợp tác xã cơ khí ra khỏi Thành Nội, hạn chế các phương tiện vận tải nặng vào các khu vực trong Thành Nội, giải toả và làm các đường tránh giao thông nhằm không làm ảnh hưởng đến độ bền di tích. Khống chế chiều cao xây dựng, hạn chế nhập cư vào 4 phường nội thành. Thực hiện giải toả dân cư đang cư trú trong các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích, khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực đến di tích do lịch sử để lại. Tăng cường hệ thống cây xanh để duy trì cảnh quan, đồng thời giữ cho không khí thành phố được trong sạch. Triển khai điều tra và đề ra chính sách bảo tồn các nhà cổ, nhà vườn, xem đây là những hình thức độc đáo trong hệ di sản văn hoá. Những giải pháp hiệu quả kịp thời trên đây đã được dư luận trong nước và quốc tế đánh giá cao.

- Nghiên cứu khoa học được xác định là một mũi nhọn nhằm đáp ứng kịp thời các yêu cầu sự nghiệp bảo tồn. Liên kết với các cơ quan khoa học trong và ngoài nước, đặc biệt là sự hỗ trợ của Cục Di sản văn hoá (Cục Bảo tồn Bảo tàng trước đây), hàng loạt đề tài nghiên cứu, hội thảo khoa học, các đợt khai quật khảo cổ đã được tiến hành, các thí nghiệm bảo quản thành công đã được đưa ra ứng dụng. Chính vì vậy, những yêu cầu phức tạp trên lĩnh vực bảo tồn di tích từng bước được thẩm định, đồng thời kiến giải và xác định rõ phương án tối ưu để tổ chức thực hiện. Đây là những cơ sở khoa học, những cứ liệu tin cậy, phục vụ kịp thời cho Nhà nước phê duyệt các quy hoạch, dự án trùng tu, giúp các cơ quan chủ quản xác định giá trị hiện vật, lựa chọn các phương pháp bảo tồn di sản văn hoá vật thể, phi vật thể, tiến hành các chương trình hợp tác giao lưu quốc tế...

- Phát huy có hiệu quả các giá trị di tích Cố đô Huế phục vụ chiến lược phát triển kinh tế xã

hội. Với việc đầu tư cho công tác bảo tồn và mở rộng giao lưu quốc tế, lượng khách đến di tích Huế ngày càng đông. Đến nay, hàng năm có hơn 1,5 triệu lượt khách (trong đó 1/3 là khách nước ngoài) đã đến tham quan nghiên cứu, tạo nên các nguồn thu kịp thời phục vụ công tác trùng tu, bảo quản. Tại Huế, các hội thảo, các liên hoan nghệ thuật, Festival quốc tế đã được tổ chức thường xuyên, đây cũng là dịp để chúng ta giới thiệu các tiềm năng, sản phẩm văn hoá, đồng thời tạo điều kiện cho nhân dân nâng cao khả năng hưởng thụ văn hoá. Thành tựu của các Festival ở Huế đã tạo cho mọi người có dịp hành hương, hoà nhập về cội nguồn truyền thống, đồng thời trực tiếp tham dự vào các sinh hoạt văn hoá một cách thoải mái tự nhiên. Chính nhờ khai thác phát huy các giá trị đặc trưng cao quý về văn hoá, không vì mục đích thương mại, mà những lễ hội văn hoá, những tuyến du lịch ở Huế không bị mất đi. Mỗi lần festival tổ chức, các giá trị đó lại được bổ sung và càng mang ý nghĩa sâu sắc hơn. Đây là một giải pháp đúng làm cho di tích hoà vào cuộc sống đương đại. Sự tiến bộ cả về nhận thức và trách nhiệm của người dân đã tạo nên những chuyển biến tích cực trong hành động nhằm một mục đích chung là bảo vệ sự tồn tại lâu dài của di tích. Những hoạt động đó khẳng định công tác bảo tồn di tích bên cạnh việc chuyên sâu vào từng lĩnh vực riêng, lại còn góp thêm nhiều kinh nghiệm trong việc xã hội hoá công tác bảo vệ di sản văn hoá rộng rãi với sự tham gia đóng góp của người dân.

- Đẩy mạnh các hoạt động, tranh thủ sự hỗ trợ của UNESCO và các tổ chức nước ngoài.

Trong những năm qua UNESCO đã triển khai nhiều chương trình hợp tác, như: Hội thảo quốc tế theo các chuyên đề, cử chuyên gia kỹ thuật đến Huế để hỗ trợ phương pháp trùng tu; tổ chức các chương trình tập huấn về kinh nghiệm quản lý, bảo quản công trình, hiện vật, viện trợ các phương tiện, thiết bị cho công tác trùng tu, bảo quản, quảng bá tuyên truyền về di sản văn hoá Huế trên toàn thế giới, hỗ trợ khẩn cấp khi di tích bị thiên tai lũ lụt tàn phá vào các năm 1997, 1999...

Việc Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế phối hợp với các chuyên gia UNESCO, cộng đồng Lille (Pháp) thực hiện dự án nghiên cứu thẩm định để hình thành "ngôi nhà di sản" (Heritage House) tại Huế đã xây dựng nên mô



hình quản lý và tư vấn cho người dân trong vùng di sản hiểu và có phương pháp giữ gìn những kiến trúc mà mình đang sở hữu, đây là một việc làm hết sức có ý nghĩa.

20 năm nỗ lực bảo tồn, đặc biệt từ khi di tích Huế được công nhận là di sản văn hoá thế giới đến nay, với sự nỗ lực không mệt mỏi của nhân dân Việt Nam và cộng đồng quốc tế, bằng nhiều nguồn kinh phí, bằng nhiều phương pháp tiến hành đồng bộ, danh sách các di sản văn hoá bị lâm nguy đã được thu hẹp dần. Di tích Huế đã bước qua giai đoạn cứu nguy khẩn cấp để chuyển sang giai đoạn ổn định và phát triển bền vững. Cuộc vận động bảo vệ và phát huy các tài sản văn hoá tại Cố đô Huế đã được UNESCO đánh giá rất cao, xem đây là một trong hai cuộc vận động trên toàn cầu mang lại hiệu quả thiết thực nhất.

Thành tựu là rất lớn, song bên cạnh đó vẫn còn nhiều khó khăn chưa khắc phục được, để bảo tồn các giá trị di sản văn hoá Huế, trong chiến lược lâu dài, nhiều công việc phải được tiếp tục tiến hành đồng bộ, đó là:

- Tập trung các nguồn lực để bảo tồn nguyên vẹn các di sản văn hoá vật thể... chuẩn bị các cơ sở khoa học và nguồn kinh phí để phục hồi những công trình có giá trị nghệ thuật cao, những công trình phục vụ lợi ích xã hội như điện Cần Chánh, lầu Tứ Phương Vô Sự, hồ Tịnh Tâm... Kết hợp cả ba khâu: trùng tu di tích, trưng bày và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật. Căn cứ vào tính chất, hiện trạng di tích để xác định, lựa chọn phương án phục hồi, trùng tu nhằm bảo đảm tính hợp lý, khoa học và đáng tin cậy. Đẩy mạnh chính sách đào tạo nghệ nhân, chú trọng nâng cao tay nghề. Từng bước liên kết với các tổ chức quốc tế, các trung tâm di sản, các viện nghiên cứu, các trường đại học để hình thành một trung tâm bảo tồn di sản có uy tín tại Huế. Tham gia có hiệu quả các chương trình hợp tác với UNESCO và các tổ chức quốc tế khác.

- Tiến hành các đề tài khoa học, các dự án để phục hồi giá trị văn hoá phi vật thể như nhã nhạc cung đình, lễ hội truyền thống, ngành nghề thủ công... xem đây là những cơ sở đảm bảo lâu dài và yếu tố cốt lõi cho các hoạt động trong lòng di sản.

- Xây dựng hệ thống văn bản pháp quy để quản lý bảo vệ các giá trị di sản văn hoá trong môi cảnh đô thị, tiếp tục giải toả những hộ dân

trong các công trình trọng điểm như xung quanh Bảo tàng Mỹ thuật Cung đình, hồ Tịnh Tâm, Võ Miếu... Xây dựng quy chế, hướng dẫn người dân hiểu và thực hiện đúng quy định nhằm hạn chế sự vi phạm ở các khu vực đã khoanh vùng bảo vệ, khống chế và đẩy lùi những khối bê tông nặng nề, những màu sắc tương phản mất thẩm mỹ, sự lấn chiếm hồ ao mặt nước... đang tồn tại ở các vùng tiếp giáp di tích. Cần tuyên truyền và có những cơ chế thích hợp với cuộc sống để làm cho người dân thấy rõ trách nhiệm hơn là sự áp đặt. Với cách làm này sẽ hình thành sự thích nghi, vừa bảo vệ được di tích và cảnh quan vừa tạo linh hồn cho sức sống của một vùng đất văn hoá đô thị Huế.

Bảo tồn và giữ gìn các tài sản văn hoá là công việc thường xuyên trong lịch sử, một trọng tâm thể hiện trách nhiệm và nhận thức của mỗi dân tộc. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhiều công trình chỉ còn lại trong ký ức, trong tư liệu, và những công trình đang tồn tại hiện cũng đang cần sự can thiệp của con người. Một thực tiễn rút ra từ quá trình bảo tồn di tích cố đô Huế đã khẳng định thêm tính cấp bách thực sự đối với hệ di tích này là cần phải "ưu tiên trong những ưu tiên". Công việc đó đang đòi hỏi tất cả chúng ta đặc biệt là những người làm chuyên môn trên lĩnh vực bảo tồn di tích phải nỗ lực nhiều hơn nữa trước những gì truyền thống để lại.

P.T.D

